

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**  
Số: 38/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Đ, ngày 07 tháng 04 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 51/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị T, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Thôn N, xã O, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

*Bị đơn:* Anh Đỗ Trọng H, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Thôn N, xã O, Đ, Lâm Đồng.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2051/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị T và anh Đỗ Trọng H.

Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 91 quyển số 01 ngày 18/12/2014 của Ủy ban nhân dân xã T1, huyện R, Đắk Nông chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao các cháu Đỗ Thị Hà T2, sinh ngày 06/01/2015; cháu Đỗ Thị Ngọc T3, sinh ngày 25/03/2017 và cháu Đỗ Thị Thanh T4, sinh ngày 12/9/2019 cho anh H nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ngô Thị T và anh Đỗ Trọng H thống nhất không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ngô Thị T thỏa thuận nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số **0000414** ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Hoàn trả cho chị Ngô Thị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí. Anh Đỗ Trọng H không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS Đ;
- UBND **xã T1**;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Phạm Quốc Tuấn**